

Số: /2024/QĐ-UBND
(Dự thảo số 3)

Hà Giang, ngày tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về trồng trọt, bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật về trồng trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và

các quy định khác có liên quan của Thông tư này theo phân công của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định hiện hành; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Trồng trọt và Cục Bảo vệ thực vật thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Dự thảo quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và các văn bản khác theo phân công của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh;

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định;

d) Dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục, của các phòng thuộc, các trạm trực thuộc Chi cục; dự thảo quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng thuộc, các trạm trực thuộc Chi cục theo quy định của pháp luật;

đ) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo phân công;

b) Dự thảo quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo của các Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đặt tại địa bàn cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Thực hiện nhiệm vụ trồng trọt và bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật, phân công, uỷ quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: Kế hoạch phát triển trồng trọt của địa phương; kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại trên cây trồng, kiểm dịch thực vật nội địa; cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật;

b) Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản sản phẩm trồng trọt; xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch hại thực vật gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất; hướng dẫn việc tổ chức thực hiện thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch xử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất;

d) Thực hiện cấp, quản lý, Mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói sản phẩm trồng trọt trên địa bàn tỉnh theo phân cấp;

đ) Thực hiện công tác kiểm dịch thực vật nội địa và hướng dẫn chủ vật thể thực hiện các qui định về kiểm dịch thực vật nội địa trên địa bàn tỉnh;

e) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất trồng trọt;

g) Quản lý và sử dụng dữ liệu địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

h) Hướng dẫn và tổ chức xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP), mô hình nông nghiệp hữu cơ trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh;

i) Xây dựng và hướng dẫn các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất trồng trọt; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong sản xuất trồng trọt;

k) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm giám định, cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi: giấy chứng nhận, giấy xác nhận, quyết định công nhận thuộc phạm vi được giao quản lý;

l) Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ giữ liệu về trồng trọt và bảo vệ thực vật; thống kê diễn biến đất trồng trọt và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý thuộc lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

m) Thực hiện hướng dẫn kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án, đề án, mô hình phát triển trồng trọt và bảo vệ thực vật;

n) Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi được giao quản lý;

o) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật nội địa đối với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế các huyện, thành phố và hệ thống chuyên ngành;

p) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh; Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

q) Kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi được giao quản lý;

r) Phối hợp thực hiện công tác chuyển đổi số trong nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật.

s) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi được giao quản lý;

t) Tổ chức bồi dưỡng cho công chức, viên chức và cán bộ không chuyên trách cấp huyện, xã làm công tác quản lý về nông nghiệp và phát triển nông thôn; tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh, buôn bán giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật;

u) Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao;

v) Thực hiện công tác Cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản được giao;

x) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình, kết quả công tác trồng trọt, bảo vệ thực vật và các hoạt động khác có liên quan ở địa phương;

y) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật gồm:

a) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

b) Các đơn vị trực thuộc (12 Trạm):

- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Mèo Vạc.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Đông Văn.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Yên Minh.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Quản Bạ.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Hà Giang.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Bắc Mê.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Vị Xuyên.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Bắc Quang.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Quang Bình.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Hoàng Su Phì.
- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Xín Mần.
- Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa.

2. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật gồm Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng theo quy định.

3. Biên chế công chức và số lượng người làm việc:

a) Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm công tác trồng trọt và bảo vệ thực vật của tỉnh và trong tổng chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc của Sở được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao hàng năm theo quy định của pháp luật;

b) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

2. Bãi bỏ Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ; Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PVP, CVNCTH;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT, NCPC, Sở NN&PTNT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn